



HỌC ANH NGỮ TRÊN ĐÀI VOA

Để nghe bài học, xin [Bấm Vào Đây](#)

Đây là chương trình Anh ngữ Sinh động New Dynamic English **bài 62**. Phạm Văn xin kính chào quý vị thính giả. Trong bài học này, quý vị sẽ gặp Ông Max và Cô Kathy là hai người phụ trách chương trình Anh Ngữ Căn Bản nhằm giúp quý vị hiểu thêm về người Mỹ và văn hoá Mỹ.

Bài học hôm nay chú trọng về động từ TAKE (nghĩa là mất bao lâu) như trong câu How Long Does It Take? Trong bài học này John Harris sẽ nói về thói quen hàng ngày của anh. In this unit, John Harris will talk about his daily schedule. Quý vị sẽ học cách nói về khoảng thời gian kéo dài bao lâu (Duration).

Xin nghe câu: I take a shower, then I eat breakfast. Tôi mất mười lăm phút để đi học. It takes me about fifteen minutes to get to school. Tôi mất khoảng 15 phút để đi học. Xin nghe phần đầu bài học.

CUT 1

Dynamic English is a basic English language course and an introduction to American people and culture.

Larry: Today's unit is How Long Does It Take?

MUSIC

Max: Hi, Kathy. How are you?

Kathy: I'm fine. And you?

Max: Just great.

Kathy: Last week we spoke with Bob and Sandra Harris. This week we're going to talk with their two children, John and Collette. Today's guest is their son, John Harris.

Max: I'm looking forward to meeting him.

MUSIC

Vietnamese Explanation

Trong phần tiếp, quý vị nghe rồi lặp lại. Nhớ lại là khi dùng possessive case - sử dụng cách-trong câu John is Bob and Sandra's son, John là con trai của Bob và Sandra Harris, thì chỉ có 's sau từ cuối cùng là Sandra mà thôi.

CUT 2

Language Focus. Listen and repeat: John is their son.

Larry: Listen and repeat.

Max: son

Max: John is Bob and Sandra's son.(pause for repeat)

Max: daughter

Max: Collette is Bob and Sandra's daughter.(pause for repeat)

Max: sister

Max: Collette is John's sister.(pause for repeat)

Max: brother

Max: John is Collette's brother.(pause for repeat)

MUSIC

Vietnamese Explanation

Sau đây là phần Kathy phỏng vấn John Harris. Xin để ý đến những chỗ trong đó nói:

A shower=tắm nước vòi sen. Động từ: To take a shower, to shower=tắm nước vòi sen.

A gym=phòng tập thể dục [viết tắt tập thể dục gymnasium-có hai nghĩa là phòng tập thể dục và trường trung học ở Đức và một số nước ở Âu Châu].

Gymnastics=môn thể dục thể mĩ, như nhày xà - parallel bars, nhày xà (dục) kép; hay balance beam, nhày xà thăng bằng.

I practice gymnastics in the gym=tôi tập thể dục trong phòng thể dục.

CUT 3

Interview: John Harris:

Larry: Interview

Do you practice a lot? =Bạn có tập nhiều không?

I practice from 8:00 to 8:30= Tôi tập từ 8 giờ sáng đến 8 giờ rưỡi sáng.

Kathy: Now it's time for today's interview.

Our guest today is John Harris. Hi, John.

John: Hello, Kathy. It's nice to be here.

Kathy: You're interested in gymnastics, aren't you?

John: Yeah. I love gymnastics.

Kathy: Do you practice a lot?

John: Yeah, I practice every day, before and after school.

Kathy: Really? That's a lot!

John: Yeah, but I enjoy it.

Kathy: So what's your daily schedule?

John: Well, I get up early every morning, at 6:15. I take a shower, then I eat breakfast. After breakfast, I go to school. I leave the house around 7:30. I practice gymnastics in the gym at school.

Kathy: What time do you get to school?

John: I get to school around 7:45.

Kathy: So it only takes fifteen minutes?

John: That's right. It takes me about fifteen minutes to get to school.

Kathy: What do you do when you get to school?

John: I practice gymnastics in the gym. I practice from 8:00 to 8:30.

Kathy: What time does school start?

John: School starts at 8:45.

Kathy: So your mornings are very busy.

John: Yes, they are.

Kathy: Thanks, John. Our guest today is John Harris. We'll talk more after our break. This is New Dynamic English.

MUSIC

Vietnamese Explanation

Tiếp theo đây, quý vị nghe cách nói giờ. Sáu giờ 15 thì nói "Six fifteen" hay "a quarter past six," hay "a quarter after six."

Bảy giờ 45 phút thì nói: "seven forty-five" hay "A quarter to eight."

7 giờ rưỡi thì nói: "seven thirty" hay "half past seven."

Xin nghe và lặp lại cách nói giờ.

CUT 4

Language Focus. Listen and repeat: He gets up at a quarter to seven.

Max: He gets up at six fifteen.(pause for repeat)

Max: He gets up at a quarter after six.(pause for repeat)

Max: He leaves the house at seven thirty.(pause for repeat)

Max: He leaves the house at half past seven.(pause for repeat)

Max: He gets to school at seven forty-five.(pause for repeat)

Max: He gets to school at a quarter to eight.(pause for repeat)

Max: School starts at eight forty-five.(pause for repeat)

Max: School starts at a quarter to nine.(pause for repeat)

MUSIC

Vietnamese Explanation

Sau đây là phần Kathy phỏng vấn John Harris về thói quen hàng ngày của cậu ấy. I do my homework=tôi làm bài tập ở nhà.

CUT 5

Interview 2: John Harris: After school schedule

Larry: Interview

Kathy: Our guest today is John Harris. He's a high school student. Okay, now let's talk about your afternoon schedule. What do you do after school? John: Well, my classes finish at 3:00. Then I practice gymnastics until 5:00. Kathy: So you practice for about two hours?

John: That's right. Then I go home. I usually get home before 6:00.

Kathy: When do you do your homework?

John: After dinner. I do my homework after dinner, until around 10:00 or 10:30. Then I go to bed, usually between 10:30 and 11:00.

Kathy: You work very hard! Our guest today is John Harris. We'll talk more after our break. This is New Dynamic English.

MUSIC

Vietnamese Explanation

Trong phần tiếp, quý vị nghe xem hành động nào xảy ra trước, hành động nào xảy ra sau và trình tự các câu hỏi, dùng chữ before (trước) hay after (sau) khi nghe tiếng chuông.

CUT 6

Language Focus. Listen and answer. Before or after?

Larry: Before or After? Listen and answer. Listen for the bell, then say your answer.

Max: He practices gymnastics from eight to eight-thirty in the morning. (short pause)

Max: School starts at eight forty-five.(short pause)

Max: Does he practice gymnastics before school?(ding)(pause for answer)

Max: Yes, he does.(short pause)

Max: He practices gymnastics before school.(short pause)

Max: John eats dinner, then he does his homework.(short pause)

Max: Does he do his homework before dinner?(ding)(pause for answer)

Max: No, he doesn't.(short pause)

Max: He does his homework after dinner.(short pause)

Max: In the morning, John takes a shower, then he eats breakfast.(short pause)

Max: Does he take a shower before breakfast?(ding)(pause for answer)

Max: Yes, he does.(short pause)

Max: He takes a shower before breakfast.(short pause)

MUSIC

Vietnamese Explanation

Ti p sau đây là ph n đi n th e-mail.

A motorbike=xe bình b ch.

A bus=xe buýt

How long does it take you to get to school?=b n đi đ n tr ng m t bao lâu?

It takes me fifteen minutes to get to school by motorbike=tôi đi đ n tr ng b ng xe bình b ch m t 15 phút.

CUT 7

E-mail: How do you get to school? How long does it take?

Larry: E-mail

Max: It's time to check our e-mail.

We have an e-mail from Michael in Montana.

His question is: How do you get to school?

John: I drive to school on my motorbike.

Max: How long does it take you to get to school?

John: It takes me about fifteen minutes.

Max: How does your sister get to school?

John: She takes the bus.

Max: How long does it take her? How long does it take her to get to school?

John: It takes her twenty minutes to get to school.

Max: Thank you, John.

MUSIC

Vietnamese Explanation

Trong ph n ti p theo, quý v nghe r i tr i các câu h i b t đ u b ng “How long does it take...M t bao lâu.”

CUT 8

Language Focus. Listen and answer. How long does it take him to get to school?

Larry: How long does it take?

Larry: Listen and answer. Listen for the bell, then say your answer.

Max: John leaves the house at seven thirty.(short pause)

Max: He gets to school at seven forty-five. (short pause)

Max: How long does it take him to get to school?(ding)(pause for answer)

Max: It takes him fifteen minutes.(short pause)

Max: It takes him fifteen minutes to get to school.(short pause)

Max: Collette leaves the house at eight o'clock.(short pause)

Max: She gets to school at eight twenty.(short pause)

Max: How long does it take her to get to school?(ding)(pause for answer)

Max: It takes her twenty minutes.(short pause)

Max: It takes her twenty minutes to get to school.(short pause)

MUSIC

Vietnamese Explanation

Tiếp sau đây, quý vị ôn lại một màn đàm thoại về cách đặt lịch ăn tối tại quán Starlight Café [Tiếng Anh sao]. Café, hay cafe=tiếng ăn nhậu, tiếng bán cà phê và đồ giải khát. Như là câu mở đầu khi đặt lịch là "I'd like to make a reservation for..." Nhà hàng sẽ hỏi "For how many people" - có bao nhiêu người, và "at what time"- vào giờ nào. Xin nghe trước, và sau đó nghe lại đi.

CUT 9

Daily Dialogue: Part 1. A Dinner Reservation

Larry: Daily Dialogue: A Dinner Reservation (Part 1)

A woman calls the Starlight Cafe to make a dinner reservation.

Larry: Listen to the conversation.[phone ring]

Man: Good evening, Starlight Cafe.(short pause)

Woman: Yes, I'd like to make a reservation for this evening.(short pause)

Man: For how many people?(short pause)

Woman: Four people.(short pause)

Man: And at what time?(short pause)

Woman: Eight o'clock.(short pause)

Listen and repeat. (same as above - như trên)

MUSIC

Vietnamese Explanation

Quý vị vừa học xong chương trình Anh Ngữ Sinh Động New Dynamic English bài 62. Phạm Văn xin kính chào quý vị thính giả và xin hẹn gặp lại trong bài học tiếp.